

MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUI HOẠCH, PHÁT TRIỂN CÁC VÙNG TRỒNG LẠC Ở VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2000

Nhà nước ta có tập quán trồng lạc từ lâu đời và lạc trồng được ở khắp cả ba vùng của đất nước. Diện tích trồng tương đối cao và có nhiều điều kiện phát triển thêm. Vì Việt Nam ta là một nước nông nghiệp với số dân khoảng 70 triệu trong đó 80% là nông dân; nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, trải dài từ 8 vĩ độ bắc đến 23 vĩ độ bắc, đất đai, khí hậu thuận lợi. Ở nước ta hiện có khoảng 35 triệu ha đất tự nhiên, trong đó khoảng 8 triệu ha đất nông nghiệp. Nếu khai phá có thể mở rộng thêm khoảng 1-2 triệu ha với nhiều loại đất đai khác nhau ở khắp các vùng của đất nước. Trong đó có thể khai thác diện tích trồng lạc khoảng 280.000 - 300.000 ha. Đối với nước ta lạc được trồng khắp ba miền, nhiều nhất ở các tỉnh Hải Hưng, Thanh Hóa, Đắk Lắk, Bình Định, Đồng Nai, Sông Bé, Tây Ninh, Long An... với tổng diện tích khoảng 270.000 ha. Sản lượng có xu hướng ngày càng tăng: Ở miền Bắc 14.000 tấn năm 1955 lên 36.936 tấn năm 1974. Ở miền Nam 24.187 tấn năm 1960 lên 52.000 tấn năm 1974. Cả nước 95.000 tấn năm 1975 lên 570.000 tấn năm 1997. Trong đó Tây Ninh chiếm khoảng 15% và Long An chiếm khoảng 9% sản lượng của cả nước.

Trên thế giới lạc được trồng rộng rãi ở các vùng nhiệt đới nóng ẩm, khô, vùng á nhiệt đới và cả vùng ôn đới tương đối ẩm có nhiều mưa. Lạc được trồng nhiều nhất ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ. Khoảng 9/10 sản lượng lạc của thế giới tập trung nhiều ở châu Á và châu Phi. Sản lượng của thế giới năm 1997 gần 22.500.000 tấn. Những nước có sản lượng lạc cao là Ấn Độ, chiếm khoảng 30% và Trung Quốc, chiếm khoảng 24% sản lượng của thế giới.

Nước ta có tập quán trồng lạc từ lâu đời và lạc trồng được ở khắp cả ba vùng của đất nước. Diện tích trồng tương đối cao và có nhiều điều kiện phát triển thêm. Vì Việt Nam ta là một nước nông nghiệp với số dân khoảng 70 triệu trong đó 80% là nông dân; nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, trải dài từ 8 vĩ độ bắc đến 23 vĩ độ bắc, đất đai, khí hậu thuận lợi. Ở nước ta hiện có khoảng 35 triệu ha đất tự nhiên, trong đó khoảng 8 triệu ha đất nông nghiệp. Nếu khai phá có thể mở rộng thêm khoảng 1-2 triệu ha với nhiều loại đất đai khác nhau ở khắp các vùng của đất nước. Trong đó có thể khai thác diện tích trồng lạc khoảng 280.000 - 300.000 ha. Đối với nước ta lạc được trồng khắp ba miền, nhiều nhất ở các tỉnh Hải Hưng, Thanh Hóa, Đắk Lắk, Bình Định, Đồng Nai, Sông Bé, Tây Ninh, Long An... với tổng diện tích khoảng 270.000 ha. Sản lượng có xu hướng ngày càng tăng: Ở miền Bắc 14.000 tấn năm 1955 lên 36.936 tấn năm 1974. Ở miền Nam 24.187 tấn năm 1960 lên 52.000 tấn năm 1974. Cả nước 95.000 tấn năm 1975 lên 570.000 tấn năm 1997. Trong đó Tây Ninh chiếm khoảng 15% và Long An chiếm khoảng 9% sản lượng của cả nước.

Muốn đạt số lượng tiêu thụ trong nước, xuất khẩu 500 tấn hạt và dầu lạc 100 tấn vào năm 2.000 thì đòi hỏi phải quy hoạch và phát triển vùng nguyên liệu sao cho khai thác hết tiềm năng của đất nước. Tùy theo đặc điểm từng vùng đất đai, khí hậu, mùa vụ của từng vùng mà quy hoạch phát triển để không ngừng tăng năng suất và chất lượng lạc. Trên cơ sở phát triển diện tích đất nông

nghiệp và diện tích đất trồng lạc của những năm qua kết hợp với việc nghiên cứu phát triển mới chúng ta có thể quy hoạch các vùng trồng lạc với diện tích và sản lượng như bảng sau:

Quy hoạch phát triển cây lạc năm 2000

STT	Địa phương	Quy hoạch	
		diện tích (ha)	sản lượng (tấn)
1	Hà Bắc	18.000	25.200
2	Vinh Phú	16.000	22.000
3	Bắc Thái	10.000	14.000
4	Hà Tuyên	8.000	11.200
5	Hà Nội	12.000	16.800
6	Hà Sơn Bình	8.000	11.200
7	Hà Nam Ninh	10.500	14.700
8	Thanh Hóa	32.000	44.000
9	Nghệ Tĩnh	68.000	95.200
10	Quảng Bình	12.000	16.800
11	Quảng Nam	11.000	15.400
12	Bình Định	6.000	8.400
13	Thuận Hải	5.500	7.700
14	Gia Lai	22.000	38.800
15	Lâm Đồng	8.000	11.200
16	Đắk Lắk	20.000	88.000
17	Đồng Nai	30.000	42.000
18	Tây Ninh	46.000	64.400
19	Sông Bé	36.000	50.400
20	TP.HCM	8.000	11.200
21	Long An	16.000	22.000
22	Các tỉnh khác	67.000	93.800
Tổng Cộng:		370.000	658.000

Đại hội Đảng lần thứ 8 xem việc phát triển nông nghiệp rất quan trọng. Vì vậy cần tập trung phát triển nông nghiệp nhất là các cây tạo nguồn nguyên liệu cho xuất khẩu. Lạc là loại thực phẩm có giá trị dinh dưỡng và kinh tế cao, là một trong những cây công nghiệp quan trọng cho nhiều sản phẩm xuất khẩu. Phát triển trồng lạc có ảnh hưởng rất lớn đến việc phát triển nền kinh tế nói chung và nền nông nghiệp nói riêng của nước ta. Do đó để tiến hành việc qui hoạch phát triển đạt kết quả cao chúng ta cần thực hiện một số giải pháp như sau:

Nhà nước phải có chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp đúng đắn. Cụ thể là chế độ về khoán sản phẩm, về sở hữu đất đai, nhất là đối với các loại cây trồng có giá trị xuất khẩu như lạc.

Nên có chính sách hỗ trợ vốn cho nông nghiệp với những điều kiện ưu đãi. Cần lập quỹ để phát triển nông nghiệp. Chỉ đạo cho ngành ngân hàng

ĐỔ QUỐC DÙNG

tạo điều kiện cho vay với mức lãi hợp lý cho nông dân.

Phải có chính sách hỗ trợ giá thu mua, xuất khẩu nhất là trợ giá xuất khẩu; chính sách hạn chế hoặc cấm nhập khẩu những sản phẩm được chế biến từ lạc để bảo vệ sản xuất trong nước.

Nhà nước cần có kế hoạch về điều phối việc thu mua tránh tình trạng tranh mua, tranh bán gây xáo trộn trong giá cả, không để tư thương ép giá nông dân.

Chính sách cây trồng cần có qui hoạch ổn định, lâu dài nhằm tạo sự phát triển ổn định cho loại cây này.

Nhà nước nên thành lập bộ phận nghiên cứu việc sản xuất và chế biến sản phẩm nông nghiệp trong đó có lạc. Bộ phận này nên trực thuộc Chính phủ.

Đại hội 8 của Đảng cũng xem trọng việc phát triển nông nghiệp gắn liền với công nghiệp chế biến. Do đó cần đẩy mạnh công nghiệp chế biến lạc, tiếp cận với khoa học kỹ thuật của nước ngoài nhằm áp dụng những thành tựu của thế giới vào việc phát triển công nghiệp chế biến loại cây này nhằm thay thế sơ chế mà lâu nay ta đã làm.

Cơ giới hóa ngành trồng lạc, áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào ngành trồng lạc, sử dụng các máy móc, cơ giới hóa để thay thế dần lao động thủ công.

Về thủy lợi cần xây dựng một hệ thống kênh rộng khắp để giải quyết nhu cầu về nước tưới tiêu, hỗ trợ cung cấp đầy đủ, kịp thời các vật tư phục vụ tưới tiêu như xăng, dầu, ống dẫn...

Các viện nghiên cứu cần hỗ trợ việc nghiên cứu, chế tạo các loại phân đặc chủng cho lạc, phổ biến những phương pháp bón phân và thời vụ bón sao cho đạt kết quả cao.

Về giống cần có chế độ lai tạo giống, nhập những loại giống tốt, ngày càng, cho năng suất cao, chất lượng tốt, tổ chức các buổi tập huấn, phổ biến khoa học và kinh nghiệm sử dụng giống cho nông dân.

Cần xây dựng hệ thống dự báo sâu bệnh hoàn chỉnh từ trung ương đến địa phương. Đẩy mạnh việc phòng trừ sâu bệnh, diệt trừ các loài gặm nhấm phá hoại mùa màng như chuột ..., tăng cường sản xuất, cung cấp thuốc kịp thời và đầy đủ cho bảo vệ cây lạc.

Xây dựng hệ thống kho chứa theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, gần nơi có nguồn nguyên liệu để bảo quản trong lúc thu mua và dự trữ nhằm bảo đảm chất lượng lạc được tốt và tránh được thất thoát trong quá trình vận chuyển ■